TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG HÀ
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2021/HS-ST
Ngày 15-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhàn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình

2. Bà Phạm Thị Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - là Thư ký Tòa án nhân dân huyện H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15-01-2021, tại trụ sở UBND xã Văn Lang, huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 121/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

1. Nguyễn Bá M, sinh ngày 18 tháng 3 năm 1995.

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Ch và bà Nguyễn Thị Ng; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: Bản án số 02/2018/HSST ngày 05-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện H xử phạt Nguyễn Bá M 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 29/8/2019; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22-7-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt).

2. Lê Mạnh D, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1999.

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con bà Lê Thị Ch; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự:

Không; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22-7-2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Thái Bình (có mặt).

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Vũ Đ, sinh năm 1996 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

2. Anh Đào Tiến Th, sinh năm 1994 (vắng mặt).

Địa chỉ: khu Nh, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 17-7-2020, Lê Mạnh D đang ở nhà thì nhận được cuộc gọi thoại từ ứng dụng Mesenger "Nguyễn Triệu Hải Hảic" đến tài khoản của D "Lê Mạnh D", nhờ D mua hộ 20 viên ma túy "kẹo" và 02 "chỉ" ma túy "ke", D đồng ý. Sau đó, D dùng tài khoản Mesenger nhắn tin đến tài khoản "Mạnh Bớp" của Nguyễn Bá M nhờ M mua ma túy, M đồng ý hỏi "mua cho ai, có chắc chắn không", D bảo "mua cho bạn của D". Sau đó, M ra khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân, huyện H gặp và mua 20 viên ma túy "kẹo" và 02 "chỉ" ma túy "ke" để trong 01 quả bóng nhựa màu vàng của một người đàn ông tên Ph, không biết tuổi, địa chỉ cụ thể với giá 13.000.000 đồng. M điện thoại cho D báo giá mua ma túy, D gọi Mesenger cho H báo giá bán ma túy là 14.000.000 đồng, H đồng ý. M chở D đi ra dốc Chàng, thị trấn H để D bán ma túy cho H. Trên đường đi, M đưa cho D quả bóng nhựa màu vàng bên trong có chứa ma túy và bảo D gọi cho H bảo đi ra khu vực cổng xí nghiệp may 10 mới (xí nghiệp may veston Hưng Hà) thị trấn H để bán ma túy. Dũng gọi Mesenger cho Hải bảo đi ra khu vực cổng xí nghiệp may 10 mới. Khi M và D đi đến vực cổng xí nghiệp may 10 mới, M dừng xe, D cầm quả bóng nhựa có chứa ma túy để ở chân cột điện gần chỗ M và D đứng. Khi M và D đang đứng chờ H ra để bán ma túy, bị Công an huyện H kiểm tra, bắt giữ. Tiến hành kiểm tra người D phát hiện và quản lý trong túi quần bên phải phía trước đang mặc được 01 túi ni lon trong suốt có viền dập màu đỏ, bên trong có chứa chất dạng thảo mộc khô màu nâu, D khai nhận đó là Cỏ Mỹ mục đích để sử dụng. Công an huyện H đã niêm phong kí hiệu (M1). Thu giữ ở chân cột điện ngay cạnh chỗ D và M đứng 01 quả bóng nhựa màu vàng bị rạch ngang, bên ngoài buộc bằng vòng dây lịt màu vàng, bên trong chứa 02 túi nilon trong suốt đều có viền dập màu xanh, bên trong có chứa các hạt tinh thể trong suốt; 02 túi ni lon trong suốt có viền dập, bên trong mỗi túi chứa 10 viên nén màu tím,. M và D khai nhận là ma túy loại kẹo và ma túy loại ke của M và D mục đích đem đi bán. Công an huyện H đã niêm phong kí hiệu (M2). Ngoài ra,

còn thu giữ của Nguyễn Bá M: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen loại bàn phím đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu xám đã qua sử dụng; 01 ví dả da màu đen bên trong có: 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Bá M, 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank trên thẻ có dòng chữ NGO NGOC HUYEN, số tiền 2.105.000 đồng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu xanh trắng, biển kiểm soát 17B4 – 252.52. Thu giữ của Lê Mạnh D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 Plus màu xám đã qua sử dụng. Khám xét chỗ ở của M và D, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản kết luận giám định số 272/KLGĐ-PC09 ngày 19-7-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, kết luận:

+ Mẫu gửi giám định M1 có khối lượng 2,7082 gam (hai phẩy bảy nghìn không trăm tám mươi hai gam), phòng PC09 Công an tỉnh Thái Bình không đủ điều kiện kết luận đề nghị cơ quan CSĐT Công an huyện H giám định bổ sung tại C09 - Bộ Công an.

+ Mẫu gửi giám định M2: Các hạt tinh thể trong suốt là ma túy, loại Ketamine, có khối lượng 2,2567 gam (hai phẩy hai nghìn năm trăm sáu mươi bảy gam); 20 viên nén màu tím đựng trong túi nilon trong suốt có viền dập (kiểu khóa nẹp cài bằng nhựa) là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 8,4492 gam (Tám phẩy bốn nghìn bốn trăm chín mươi hai gam);

Ketamine STT: 35, Danh mục III, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

MDMA STT: 27, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".

Bản kết luận giám định số 5033/C09-TT2 ngày 06-8-2020 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: "Tìm thấy chất 5F-MDMB-PICA trong mẫu thảo mộc khô màu nâu (M1)".

5F-MDMB-PICA *STT: 402, Nghị định 60/2020/NĐ-CP sửa đổi bổ sung danh mục các chất ma túy và tiền chất theo Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ".* (Bút lục số 96 đến số 97). (Bút lục số 101).

Bản cáo trạng số 120/CT-VKSHH ngày 25-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố các bị cáo Nguyễn Bá M và Lê Mạnh D ra trước Toà án nhân dân huyện H để xét xử về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự viết tắt (BLHS).

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Bá M và Lê Mạnh D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá M và Lê Mạnh D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bá M mức án từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22-07-2020.

- Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17; Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Mạnh D mức án từ 07 năm tù đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22-07-2020.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung đối với các bị cáo D và M mỗi bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì còn nguyên niêm phong số 5033/C09(TT2) của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kí hiệu M1 và 01 phong bì còn nguyên niêm phong số 272/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, phong bì kí hiệu M2;

Tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màn hình cảm ứng, màu xám quản lý của bị cáo D và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, bàn phím bấm, màu đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus, màn hình cảm ứng, màu xám quản lý của bị cáo M;

Trả lại bị cáo M 01 chiếc ví giả da màu đen, đã cũ; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Bá M; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, có dòng chữ "NGO NGOC HUYEN" và số tiền 2.105.000 đồng (Hai triệu một trăm linh năm nghìn đồng)

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận gì, đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Những người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Xét thấy tại giai đoạn điều tra họ đã có lời khai đầy đủ lưu trong hồ sơ vụ án nên sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử, vì vậy Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 293 của BLTTHS.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo D và M tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản vụ việc do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H lập hồi 22 giờ 00 ngày 17-7-2020 tại Công an thị trấn H, huyện H (BL từ số 52 đến số 55); biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ (BL từ số 56 đến số 58); bản kết luận giám định số 272/KLGĐ-PC09 ngày 19-7-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình và lời khai của người làm chứng: Anh Nguyễn Vũ Đ và anh Đào Tiến Th (Bút lục từ số 206 đến số 213). Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Hồi 21 giờ 25 phút ngày 17-7-2020, tại đoạn đường cạnh xí nghiệp may Veston Hưng Hà thuộc địa phận khu Đ, thị trấn H, huyện H; Nguyễn Bá M và Lê Mạnh D đã có hành vi cất dấu 2,2567 gam ma túy, loại Ketamine và 8,4492 gam ma túy, loại MDMA mục đích để bán. Hành vi của các bị cáo D và M đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 251 của BLHS. Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố các bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Điều 251. ***Tội mua bán trái phép chất ma túy***

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a) Có tổ chức;

……

p) Có hai chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này;

.....

5.Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo: Hành vi mua bán trái phép chất ma tuý mà các bị cáo M và D thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Các bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện, gây tác hại rất nghiêm trọng đến sức khỏe của con người, làm suy kiệt kinh tế gia đình, đồng thời ma túy cũng là nguyên nhân của rất nhiều loại tội phạm khác gây mất trật tự xã hội, Nhà nước đã nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán…trái phép chất ma túy, nhưng do hám lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, luôn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo M bị áp dụng 01 tình tiết tăng nặng "tái Phạm" theo quy định tại điểm h, khoản 1 Điều 52 BLHS. Bị cáo D không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xét thấy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc, cách ly các bị cáo khỏi cuộc sống ngoài xã hội một thời gian tương ứng với khung hình phạt, mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Trong vụ án này bị cáo D là người khởi sướng, M là người mua ma tuý, sau đó cả D và M đều đi bán ma túy nên cả 02 bị cáo giữ vai trò ngang nhau. Tuy nhiên tại phiên toà cũng như giai đoạn điều tra, các bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình nên Hội đồng xét xử cũng xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo khi lượng hình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[4] Đối với hành vi tàng trữ trái phép 2,7082 gam loại 5F-MDMB-PICA của Lê Mạnh D, mục đích để sử dụng. Xét thấy D chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc bị kết án về tội quy định tại Điều 249 hoặc một trong các tội quy định tại các Điều 248, 250, 251 và 252 của Bộ luật Hình sự, lượng ma túy D tàng trữ chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, xử phạt hành chính đối với D là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về nguồn gốc số ma tuý, bị cáo Nguyễn Bá M khai: Sau khi Dũng nhờ mua ma túy để bán, M dùng điện thoại lắp sim số "0846711102" gọi vào số máy của một người đàn ông tên "Phong" hỏi mua 20 viên ma túy "kẹo" và 02 "chỉ" ma túy "ke", Ph báo giá 13.000.000 đồng, M đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa Hưng Nhân, huyện H. M điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 17B4-252.52 đi lên khu vực cổng Bệnh

viện Đa khoa Hưng Nhân tại đây, M gặp và đưa cho Ph 13.000.000 đồng, Ph cầm tiền rồi đưa lại M 01 quả bóng nhựa màu vàng bên trong có chứa ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã tiến hành điều tra, xác minh, xác định số điện thoại M liên lạc để mua ma túy là của anh Phạm Văn Ph, sinh năm 1993, nơi cư trú: thôn H, xã Th, huyện H. Anh Ph khai có quen biết M nhưng ngày 17-7-2020, anh Ph không liên lạc, không bán ma túy cho M. Đồng thời bị cáo M xác định người đàn ông tên Ph đã bán ma túy cho M vào ngày 17-7-2020 không phải là anh Phạm Văn Ph ở thôn H, xã Th, huyện H. Quá trình điều tra không xác định được con người cụ thể đã bán ma túy cho M nên không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

[6] Đối với người mua ma túy, bị cáo Lê Mạnh D khai: Người có tài khoản facebook "Nguyễn Triệu Hải Hảic" gọi cho D để đặt mua ma túy. D chỉ biết chủ tài khoản tên H, còn họ, tuổi, địa chỉ cụ thể của H thì D không biết. Khi nhận cuộc gọi thoại từ ứng dụng Mesenger của tài khoản đó D không ghi âm lại, sau đó đã xóa dữ liệu điện thoại. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, đã tiến hành xác minh ở thôn H, xã Mi, huyện H có một người tên Nguyễn Triệu H, sinh năm 1995. Quá trình điều tra H khai có quen biết với Lê Mạnh D và tối ngày 17-7-2020 H không đi đâu, không nhờ D mua hộ ma túy. Ngoài lời khai của bị cáo D, không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Triệu H trong vụ án này.

[7] Đối với chiếc xe mô tô YAMAHA EXCITER biển kiểm soát 17B4-252.52, bị cáo Nguyễn Bá M sử dụng đi mua ma túy ngày 17-7-2020. Tài liệu điều tra xác định chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Bá Ch, sinh năm 1990; nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn H, huyện H là anh trai bị cáo M, việc M sử dụng xe đi có hành vi mua bán ma túy anh Ch hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, đã trả lại chiếc xe trên cho anh Ch là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo D, M phạm tội vì mục đích kiếm lợi nhuận nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo, phạt mỗi bị cáo 5.000.000 đồng nộp vào ngân sách Nhà nước.

[9] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ số ma túy trong 01 phong bì còn nguyên niêm phong số 5033/C09(TT2) của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kí hiệu M1và 01 phong bì còn nguyên niêm phong số 272/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, phong bì kí hiệu M2 là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu huỷ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màn hình cảm

ứng, màu xám của Lê Mạnh D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, bàn phím bấm, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus, màn hình cảm ứng, màu xám của Nguyễn Bá M. Những chiếc điện thoại này các bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc để mua, bán ma túy, do vậy cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước; 01 chiếc ví giả da màu đen, đã cũ; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Bá M; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, có dòng chữ "NGO NGOC HUYEN" và số tiền 2.105.000 đồng (Hai triệu một trăm linh năm nghìn đồng) là tài sản của bị cáo M không liên quan đến tội phạm, cần trả lại bị cáo M.

[8] Về án phí: Các bị cáo M và D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá M và Lê Mạnh D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Bá M **08 (tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22-07-2020.

Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17; Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Mạnh D **07 (bẩy) năm 06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22-07-2020.

Phạt bổ sung bị cáo M và bị cáo D, mỗi bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

3.1.Tịch thu để tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy bao gói trong 01 phong bì còn nguyên niêm phong số 5033/C09(TT2) của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kí hiệu M1và 01 phong bì còn nguyên niêm phong số 272/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, phong bì kí hiệu M2

3.2. Tịch thu để hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màn hình cảm ứng, màu xám của Lê Mạnh D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, bàn phím bấm, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus, màn hình cảm ứng, màu xám của Nguyễn Bá M.

3.3. Trả lại bị cáo M 01 chiếc ví giả da màu đen, đã cũ; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Bá M; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, có dòng chữ "NGO NGOC HUYEN" và số tiền 2.105.000 đồng (Hai triệu một trăm linh năm nghìn đồng)(Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

4. Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo M và D mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo M và D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS Hưng Hà;
- Công an huyện H;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(đã ký)

Trần Thị Nhàn

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯNG HÀ** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hưng Hà, ngày 15 tháng 01 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 30 ngày 15 tháng 01 năm 2021

Tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Nhàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Bình và bà Phạm Thị Huệ.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 121/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2020 đối với các bị cáo:

1**. Nguyễn Bá M**, sinh ngày 18 tháng 3 năm 1995.

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình;

2. Lê Mạnh D, sinh ngày 17 tháng 11 năm 1999.

Nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào các Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh luận tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá M và Lê Mạnh D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Bá M **08 (tám)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22-07-2020.

Áp dụng điểm p khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 17; Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lê Mạnh D **07 (bẩy) năm 06 (sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22-07-2020.

Phạt bổ sung bị cáo Mạnh và bị cáo Dũng, mỗi bị cáo 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) nộp vào ngân sách Nhà nước.

3. Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

3.1.Tịch thu để tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy bao gói trong 01 phong bì còn nguyên niêm phong số 5033/C09(TT2) của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kí hiệu M1và 01 phong bì còn nguyên niêm phong số 272/KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình, phong bì kí hiệu M2

3.2. Tịch thu để hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, màn hình cảm ứng, màu xám của Lê Mạnh D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, bàn phím bấm, màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6s plus, màn hình cảm ứng, màu xám của Nguyễn Bá M.

3.3. Trả lại bị cáo Mạnh 01 chiếc ví giả da màu đen, đã cũ; 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Bá M; 01 thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, có dòng chữ "NGO NGOC HUYEN" và số tiền 2.105.000 đồng (Hai triệu một trăm linh năm nghìn đồng)(Vật chứng của vụ án hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình đang quản lý).

4. Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Mạnh và Dũng mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo Mạnh và Dũng có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 10 giờ 45 phút, ngày 15-01-2021.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**